

THÔNG BÁO

**Công khai cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục đại học,
cao đẳng năm học 2016 - 2017**

1. Ngành Sư phạm Anh

| STT | Nội dung | Hệ chính quy |
|-----|---|---|
| I | Điều kiện tuyển sinh | <p>Đại học</p> <p>Tổ hợp môn xét tuyển:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh - Toán, Lịch sử, Tiếng Anh - Toán, Địa lý, Tiếng Anh - Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh <p>(Môn chính: Tiếng Anh)</p> |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | <p>* Khuôn viên sạch đẹp, hệ thống giảng đường: Khoa hiện có 25 phòng học thường với sức chứa 35 – 70 chỗ ngồi và 01 hội trường lớn với diện tích 7520m² đáp ứng tốt các điều kiện cho sinh viên của Khoa học tập 2 ca/ 1 ngày, đặc biệt là đáp ứng tốt cho việc giảng dạy và học tập theo hệ thống tín chỉ. Phòng được trang bị quạt điện, ánh sáng đảm bảo, các phòng đều được trang bị máy chiếu treo cố định, loa trợ giảng cho giảng viên tại các phòng học lớn, loa phục vụ nghe các môn học chuyên ngành.</p> <p>* Ký túc xá: Khoa có 02 ký túc xá 5 tầng, với 78 phòng ở khép kín, đáp ứng được 624 chỗ ở trong KTX được trang bị hệ thống Wifi miễn phí, cây ATM, sân thể thao,... phục vụ sinh viên,</p> <p>* Nhà ăn: Nhà ăn trong khu nội trú có thể phục vụ một lúc hàng ngàn sinh viên đảm bảo an toàn thực phẩm, hệ thống phục vụ có khả năng phục vụ tối đa sinh viên.</p> <p>* Hệ thống công nghệ thông tin: Khu làm việc, giảng đường, khu ký túc xá đều được lắp đặt và phủ sóng mạng Internet</p> <p>* Phòng máy thực hành tiếng: Khoa có 05 phòng học đa chức năng và 02 phòng LAB hiện đại, với tổng số 230 cabin hiện đại, trong phòng đều được trang bị hệ thống máy chiếu, tivi màn hình lớn, mạng internet, máy điều hòa... đảm bảo tốt các điều kiện giảng dạy và học tập.</p> <p>* Thư viện của Khoa được trang bị đầy đủ tài liệu, sách tham khảo,... phục vụ sinh viên. Đặc biệt, sinh viên của Khoa được học tập và mượn sách, tài liệu, thiết bị máy tính,... Tại Trung tâm học liệu - Đại học Thái Nguyên, đây là một trong 3 trung tâm học liệu hiện đại nhất Việt Nam do tổ chức Đông tây hội ngộ Hoa kỳ tài trợ.</p> <p>* Khu thể thao: Hệ thống sân bãi thể thao đảm bảo tốt phục vụ học tập và vui chơi của sinh viên</p> |

| | | |
|-----|--|--|
| III | Đội ngũ giảng viên | 100% giảng viên có trình độ đại học và trên đại học tương ứng với các học phần của chương trình đào tạo ngành Sư phạm Anh. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. - Tổ chức các hoạt động cộng đồng; câu lạc bộ tiếng Anh cộng đồng - Tổ chức hoạt động tư vấn nghề, tham quan, thực tế, thực tập tại các cơ sở thực hành trong và ngoài nhà trường. |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội và đất nước. đồng nghiệp, xây dựng môi trường làm việc thân thiện tích cực. - Thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn. - Có ý thức tìm tòi nghiên cứu và quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới. - Có thái độ nhiệt tình, trách nhiệm với công việc, tự tin và tôn trọng bản thân. |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | <p><u>Về kiến thức:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được kiến thức cơ bản về máy tính và mạng máy tính, sử dụng thành thạo word, excel và Powerpoint. - Hiểu biết về nhà nước và pháp luật, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam, nắm được nội dung cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. - Có kiến thức chung về giáo dục thể chất, hình thành được ý thức rèn luyện sức khỏe thường xuyên. - Nắm được kiến thức chung về giáo dục quốc phòng-an ninh. <p><u>Kỹ năng chuyên ngành</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thành thạo các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đạt chuẩn bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc áp dụng cho Việt Nam. - Vận dụng kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Anh vào việc nâng cao năng lực nghe, nói, đọc, viết. - Nắm và hiểu được những đặc điểm chung về đất nước học Anh-Mỹ (lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, đất nước, con người, xã hội,...). - Vận dụng kiến thức về phương pháp giảng dạy tiếng Anh vào giảng dạy bậc THCS, THPT. - Vận dụng một cách hiệu quả và linh hoạt cách thức kiểm tra đánh giá trong giảng dạy. - Tích lũy được kiến thức nền tảng về những quan điểm khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hình thành nhận thức và tư duy logic, tư duy phản biện. - Hiểu được hệ thống, chức năng ngôn ngữ nói chung và các bình diện của tiếng Việt nói riêng. Phân tích được một số văn bản tiếng Việt ở mức đơn giản. |

| | | |
|-----|---|---|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức chung về văn hóa Việt Nam, nhận diện được điểm tương đồng và khác biệt cơ bản với văn hóa của ngôn ngữ đích. - Vận dụng được kiến thức về tâm lý học sư phạm, phương pháp giáo dục và quản lý vào công tác giảng dạy, quản lý và giáo dục học sinh. - Tổ chức, triển khai được những hoạt động chung về công tác Đoàn, Đội. - Nắm được kiến thức chung về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành. - Nắm được kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | <ul style="list-style-type: none"> - Giảng dạy tiếng Anh ở các trường Trung học Phổ thông, Trung học Cơ sở, Tiểu học Việt Nam hoặc các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, Trung cấp nghề. - Có thể làm việc trong các tổ chức kinh tế, chính trị, xã hội có liên quan đến giáo dục hoặc các cơ quan báo chí, đài phát thanh và truyền hình, các công ty du lịch, khách sạn,... có sử dụng tiếng Anh. |

2. Sư phạm tiếng Anh tiểu học

| STT | Nội dung | Hệ chính quy |
|-----|---|--|
| | | Đại học |
| I | Điều kiện tuyển sinh | Tổ hợp môn xét tuyển: - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh - Toán, Lịch sử, Tiếng Anh - Toán, Địa lý, Tiếng Anh - Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh (Môn chính: Tiếng Anh) |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | <ul style="list-style-type: none"> * Khuôn viên sạch đẹp, hệ thống giảng đường: Khoa hiện có 25 phòng học thường với sức chứa 35 – 70 chỗ ngồi và 01 hội trường lớn với diện tích 7520m² đáp ứng tốt các điều kiện cho sinh viên của Khoa học tập 2 ca/ 1 ngày, đặc biệt là đáp ứng tốt cho việc giảng dạy và học tập theo hệ thống tín chỉ. Phòng được trang bị quạt điện, ánh sáng đảm bảo, các phòng đều được trang bị máy chiếu treo cố định, loa trợ giảng cho giảng viên tại các phòng học lớn, loa phục vụ nghe các môn học chuyên ngành. * Ký túc xá: Khoa có 02 ký túc xá 5 tầng, với 78 phòng ở khép kín, đáp ứng được 624 chỗ ở trong KTX được trang bị hệ thống Wifi miễn phí, cây ATM, sân thể thao,... phục vụ sinh viên, * Nhà ăn: Nhà ăn trong khu nội trú có thể phục vụ một lúc hàng ngàn sinh viên đảm bảo an toàn thực phẩm, hệ thống phục vụ có khả năng phục vụ tối đa sinh viên. * Hệ thống công nghệ thông tin: Khu làm việc, giảng đường, khu ký túc xá đều được lắp đặt và phủ sóng mạng Internet * Phòng máy thực hành tiếng: Khoa có 05 phòng học đa chức năng và 02 phòng LAB hiện đại, với tổng số 230 cabin hiện đại, trong phòng đều được trang bị hệ thống máy chiếu, tivi màn hình lớn, mạng internet, máy điều hòa... đảm bảo tốt các điều kiện giảng dạy và học tập. |

| | | |
|-----|--|---|
| | | <p>* Thư viện của Khoa được trang bị đầy đủ tài liệu, sách tham khảo,... phục vụ sinh viên. Đặc biệt, sinh viên của Khoa được học tập và mượn sách, tài liệu, thiết bị máy tính,... Tại Trung tâm học liệu - Đại học Thái Nguyên, đây là một trong 3 trung tâm học liệu hiện đại nhất Việt Nam do tổ chức Đông tây hội ngộ Hoa kỳ tài trợ.</p> <p>* Khu thể thao: Hệ thống sân bãi thể thao đảm bảo tốt phục vụ học tập và vui chơi của sinh viên</p> |
| III | Đội ngũ giảng viên | ngành Sư phạm Anh. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | - Tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. |
| | | - Tổ chức các hoạt động cộng đồng; câu lạc bộ tiếng Anh cộng đồng |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | - Tổ chức hoạt động tư vấn nghề, tham quan, thực tế, thực tập tại các cơ sở thực hành trong và ngoài nhà trường. |
| | | - Tổ chức hoạt động tư vấn nghề, tham quan, thực tế, thực tập tại các cơ sở thực hành trong và ngoài nhà trường. |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội và đất nước. |
| | | đồng nghiệp, xây dựng môi trường làm việc thân thiện tích cực. |
| | | - Thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn. |
| | | - Có ý thức tìm tòi nghiên cứu và quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới. |
| | | - Có thái độ nhiệt tình, trách nhiệm với công việc, tự tin và tôn trọng bản thân. |
| | | <u>Về kiến thức:</u> |
| | | - Nắm được kiến thức cơ bản về máy tính và mạng máy tính, sử dụng thành thạo word, excel và Powerpoint. |
| | | - Hiểu biết về nhà nước và pháp luật, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam, nắm được nội dung cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. |
| | | - Có kiến thức chung về giáo dục thể chất, hình thành được ý thức rèn luyện sức khỏe thường xuyên. |
| | | - Nắm được kiến thức chung về giáo dục quốc phòng-an ninh. |
| | | <u>Kỹ năng chuyên ngành</u> |
| | | - Sử dụng thành thạo các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đạt chuẩn bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc áp dụng cho Việt Nam. |
| | | - Vận dụng kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Anh vào việc nâng cao năng lực nghe, nói, đọc, viết. |
| | | - Nắm và hiểu được những đặc điểm chung về đất nước học Anh-Mỹ (lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, đất nước, con người, xã hội,...). |
| | | - Vận dụng kiến thức về phương pháp giảng dạy tiếng Anh vào giảng dạy bậc Tiểu học. |
| | | - Vận dụng một cách hiệu quả và linh hoạt cách thức kiểm tra đánh giá trong giảng dạy. |

| | | |
|-----|---|---|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Tích lũy được kiến thức nền tảng về những quan điểm khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. hình thành nhận thức và tư duy logic, tư duy phản biện. - Hiểu được hệ thống, chức năng ngôn ngữ nói chung và các bình diện của tiếng Việt nói riêng. Phân tích được một số văn bản tiếng Việt ở mức đơn giản. - Có kiến thức chung về văn hóa Việt Nam, so sánh được điểm tương đồng và khác biệt cơ bản với văn hóa của ngôn ngữ đích. - Vận dụng được kiến thức về tâm lý học sư phạm, phương pháp giáo dục và quản lý vào công tác giảng dạy, quản lý và giáo dục học sinh. - Thực hiện được những hoạt động chung về công tác Đội. - Nắm được kiến thức chung về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành. - Nắm được kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | <ul style="list-style-type: none"> - Giảng dạy tiếng Anh ở trường Tiểu học, trường mầm non quốc tế. - Có thể làm việc tại các tổ chức kinh tế, xã hội có liên quan đến giáo dục hoặc các cơ quan báo chí, đài phát thanh và truyền hình, các công ty du lịch, khách sạn,...có sử dụng tiếng Anh. |

3. Ngôn ngữ Anh

| STT | Nội dung | Hệ chính quy Đại học |
|-----|----------------------|---|
| I | Điều kiện tuyển sinh | Tổ hợp môn xét tuyển: - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh - Toán, Lịch sử, Tiếng Anh - Toán, Địa lý, Tiếng Anh - Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh (Môn chính: Ngoại ngữ) |
| | | * Khuôn viên sạch đẹp, hệ thống giảng đường: Khoa hiện có 25 phòng học thường với sức chứa 35 – 70 chỗ ngồi và 01 hội trường lớn với diện tích 7520m ² đáp ứng tốt các điều kiện cho sinh viên của Khoa học tập 2 ca/ 1 ngày, đặc biệt là đáp ứng tốt cho việc giảng dạy và học tập theo hệ thống tín chỉ. Phòng được trang bị quạt điện, ánh sáng đảm bảo, các phòng đều được trang bị máy chiếu treo cố định, loa trợ giảng cho giảng viên tại các phòng học lớn, loa phục vụ nghe các môn học chuyên ngành. * Ký túc xá: Khoa có 02 ký túc xá 5 tầng, với 78 phòng ở khép kín, đáp ứng được 624 chỗ ở trong KTX được trang bị hệ thống Wifi miễn phí, cây ATM, sân thể thao,... phục vụ sinh viên, |

| | | |
|-----|---|---|
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | <p>* Nhà ăn: Nhà ăn trong khu nội trú có thể phục vụ một lúc hàng ngàn sinh viên đảm bảo an toàn thực phẩm, hệ thống phục vụ có khả năng phục vụ tối đa sinh viên.</p> <p>* Hệ thống công nghệ thông tin: Khu làm việc, giảng đường, khu ký túc xá đều được lắp đặt và phủ sóng mạng Internet</p> <p>* Phòng máy thực hành tiếng: Khoa có 05 phòng học đa chức năng và 02 phòng LAB hiện đại, với tổng số 230 cabin hiện đại, trong phòng đều được trang bị hệ thống máy chiếu, tivi màn hình lớn, mạng internet, máy điều hòa... đảm bảo tốt các điều kiện giảng dạy và học tập.</p> <p>* Thư viện của Khoa được trang bị đầy đủ tài liệu, sách tham khảo,... phục vụ sinh viên. Đặc biệt, sinh viên của Khoa được học tập và mượn sách, tài liệu, thiết bị máy tính,... Tại Trung tâm học liệu - Đại học Thái Nguyên, đây là một trong 3 trung tâm học liệu hiện đại nhất Việt Nam do tổ chức Đông tây hội ngộ Hoa kỳ tài trợ.</p> <p>* Khu thể thao: Hệ thống sân bãi thể thao đảm bảo tốt phục vụ học tập và vui chơi của sinh viên</p> |
| III | Đội ngũ giảng viên | 100% giảng viên có trình độ đại học và trên đại học tương ứng với các học phần của chương trình đào tạo ngành Cử nhân Anh. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. - Tổ chức các hoạt động cộng đồng; câu lạc bộ tiếng Anh cộng đồng - Tổ chức hoạt động tư vấn nghề, tham quan, thực tế, thực tập tại các cơ sở thực hành trong và ngoài nhà trường. |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | <ul style="list-style-type: none"> - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội và đất nước. - Có thái độ tôn trọng nghề nghiệp, chấp nhận các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp, xây dựng môi trường làm việc thân thiện tích cực. - Thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn. - Có ý thức tìm tòi nghiên cứu và quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới. - Có thái độ nhiệt tình, trách nhiệm với công việc, tự tin và tôn trọng bản thân. |
| | | <p><u>Về kiến thức:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được kiến thức cơ bản về máy tính và mạng máy tính, sử dụng thành thạo word, excel và Powerpoint. - Hiểu biết về nhà nước và pháp luật, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam, nắm được nội dung cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. - Có kiến thức chung về giáo dục thể chất, hình thành được ý thức rèn luyện sức khỏe thường xuyên. - Nắm được kiến thức chung về giáo dục quốc phòng-an ninh. <p><u>Về kỹ năng :</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thành thạo các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đạt chuẩn bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc áp dụng cho Việt Nam. |

| | | |
|-----|--|--|
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Anh vào việc nâng cao năng lực nghe, nói, đọc, viết. - Nắm và hiểu được những đặc điểm chung về đất nước học Anh-Mỹ (lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, đất nước, con người, xã hội,...). - Tích lũy được kiến thức nền tảng về những quan điểm khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. hình thành nhận thức và tư duy logic, tư duy phản biện. - Hiểu được hệ thống, chức năng ngôn ngữ nói chung và các bình diện của tiếng Việt nói riêng. Phân tích được một số văn bản tiếng Việt ở mức đơn giản. - Có kiến thức chung về văn hóa Việt Nam, so sánh được điểm tương đồng và khác biệt cơ bản với văn hóa của ngôn ngữ đích. - Nắm được kiến thức chung về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành. - Nắm được kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | Có thể làm công tác biên dịch, phiên dịch; công tác hành chính trong các tổ chức kinh tế, chính trị, xã hội, các công ty du lịch, lữ hành, khách sạn, doanh nghiệp, tập đoàn, các sở, ban, ngành, các cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình,... có sử dụng tiếng Anh. |

4. Ngôn ngữ Trung Quốc

| STT | Nội dung | Hệ chính quy Đại học |
|-----|----------------------|---|
| I | Điều kiện tuyển sinh | Tổ hợp môn xét tuyển: - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh - Toán, Ngữ văn, Tiếng Trung Quốc - Toán, Địa lý, Tiếng Anh - Toán, Lịch sử, Tiếng Anh (Môn chính: Ngoại ngữ) |
| | | * Khuôn viên sạch đẹp, hệ thống giảng đường: Khoa hiện có 25 phòng học thường với sức chứa 35 – 70 chỗ ngồi và 01 hội trường lớn với diện tích 7520m ² đáp ứng tốt các điều kiện cho sinh viên của Khoa học tập 2 ca/ 1 ngày, đặc biệt là đáp ứng tốt cho việc giảng dạy và học tập theo hệ thống tín chỉ. Phòng được trang bị quạt điện, ánh sáng đảm bảo, các phòng đều được trang bị máy chiếu treo cố định, loa trợ giảng cho giảng viên tại các phòng học lớn, loa phục vụ nghe các môn học chuyên ngành. * Ký túc xá: Khoa có 02 ký túc xá 5 tầng, với 78 phòng ở khép kín, đáp ứng được 624 chỗ ở trong KTX được trang bị hệ thống Wifi miễn phí, cây ATM, sân thể thao,... phục vụ sinh viên, |

| | | |
|-----|---|---|
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | <p>* Nhà ăn: Nhà ăn trong khu nội trú có thể phục vụ một lúc hàng ngàn sinh viên đảm bảo an toàn thực phẩm, hệ thống phục vụ có khả năng phục vụ tối đa sinh viên.</p> <p>* Hệ thống công nghệ thông tin: Khu làm việc, giảng đường, khu ký túc xá đều được lắp đặt và phủ sóng mạng Internet</p> <p>* Phòng máy thực hành tiếng: Khoa có 05 phòng học đa chức năng và 02 phòng LAB hiện đại, với tổng số 230 cabin hiện đại, trong phòng đều được trang bị hệ thống máy chiếu, tivi màn hình lớn, mạng internet, máy điều hòa... đảm bảo tốt các điều kiện giảng dạy và học tập.</p> <p>* Thư viện của Khoa được trang bị đầy đủ tài liệu, sách tham khảo,... phục vụ sinh viên. Đặc biệt, sinh viên của Khoa được học tập và mượn sách, tài liệu, thiết bị máy tính,... Tại Trung tâm học liệu - Đại học Thái Nguyên, đây là một trong 3 trung tâm học liệu hiện đại nhất Việt Nam do tổ chức Đông tây hội ngộ Hoa kỳ tài trợ.</p> <p>* Khu thể thao: Hệ thống sân bãi thể thao đảm bảo tốt phục vụ học tập và vui chơi của sinh viên</p> |
| III | Đội ngũ giảng viên | 100% giảng viên có trình độ đại học và trên đại học tương ứng với các học phần của chương trình đào tạo ngành Cử nhân Trung. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | <p>- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.</p> <p>- Tổ chức các hoạt động cộng đồng; Thành lập câu lạc bộ Hán ngữ</p> <p>- Tổ chức hoạt động tư vấn nghề, tham quan, thực tế, thực tập tại các cơ sở thực hành trong và ngoài nhà trường.</p> |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | <p>- Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội và đất nước.</p> <p>đồng nghiệp, xây dựng môi trường làm việc thân thiện tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp tác phong sư</p> <p>đổi mới phương pháp giảng dạy.</p> <p>- Có ý thức tìm tòi nghiên cứu và quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới.</p> <p>- Có thái độ nhiệt tình, trách nhiệm với công việc, tự tin và tôn trọng bản thân.</p> |
| | | <p><u>Về kiến thức:</u></p> <p>- Nắm được kiến thức cơ bản về máy tính và mạng máy tính, sử dụng thành thạo word, excel và Powerpoint.</p> <p>- Hiểu biết về nhà nước và pháp luật, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam, nắm được nội dung cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam.</p> <p>- Có kiến thức chung về giáo dục thể chất, hình thành được ý thức rèn luyện sức khỏe thường xuyên.</p> <p>- Nắm được kiến thức chung về giáo dục quốc phòng-an ninh.</p> <p><u>Kỹ năng chuyên ngành</u></p> <p>- Sử dụng thành thạo các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đạt chuẩn bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc áp dụng cho Việt Nam.</p> |

| | | |
|-----|--|--|
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Anh vào việc nâng cao năng lực nghe, nói, đọc, viết. - Nắm và hiểu được những đặc điểm chung về đất nước học Trung Quốc (lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, đất nước, con người, xã hội,...) - Vận dụng sáng tạo lý thuyết chung về dịch thuật vào xử lý hiệu quả các tình huống giao tiếp nói và giao tiếp bằng văn bản trong lĩnh vực chuyên môn. - Nắm được các kiến thức cơ bản cần thiết về nghiệp vụ văn phòng trong nền hành chính Việt Nam và nền hành chính Trung Quốc để có thể xử lý công việc văn phòng chung. - Sử dụng thành thạo những từ ngữ chuyên ngành cơ bản trong một số lĩnh vực: Thương mại, du lịch, truyền hình,... - Tích lũy được kiến thức nền tảng về những quan điểm khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. hình thành nhận thức và tư duy logic, tư duy phản biện. - Hiểu được hệ thống, chức năng ngôn ngữ nói chung và các bình diện của tiếng Việt nói riêng. Phân tích được một số văn bản tiếng Việt ở mức đơn giản. - Có kiến thức chung về văn hóa Việt Nam, so sánh được điểm tương đồng và khác biệt cơ bản với văn hóa của ngôn ngữ đích. - Nắm được kiến thức chung về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành. - Nắm được kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | Có thể làm công tác biên dịch, phiên dịch, hành chính trong các tổ chức kinh tế, chính trị, xã hội, các công ty du lịch, lữ hành, khách sạn, doanh nghiệp, tập đoàn, các sở, ban, ngành, các cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình,... có sử dụng tiếng Trung Quốc |

5. Ngành ngôn ngữ Trung - Anh

| STT | Nội dung | Hệ chính quy |
|-----|----------------------|---|
| I | Điều kiện tuyển sinh | Đại học Tổ hợp môn xét tuyển: - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh - Toán, Ngữ văn, Tiếng Trung Quốc - Toán, Địa lý, Tiếng Anh - Toán, Lịch sử, Tiếng Anh (Môn chính: Ngoại ngữ) |

| | | |
|-----|---|---|
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | <p>* Khuôn viên sạch đẹp, hệ thống giảng đường: Khoa hiện có 25 phòng học thường với sức chứa 35 – 70 chỗ ngồi và 01 hội trường lớn với diện tích 7520m² đáp ứng tốt các điều kiện cho sinh viên của Khoa học tập 2 ca/ 1 ngày, đặc biệt là đáp ứng tốt cho việc giảng dạy và học tập theo hệ thống tín chỉ. Phòng được trang bị quạt điện, ánh sáng đảm bảo, các phòng đều được trang bị máy chiếu treo cố định, loa trợ giảng cho giảng viên tại các phòng học lớn, loa phục vụ nghe các môn học chuyên ngành.</p> <p>* Ký túc xá: Khoa có 02 ký túc xá 5 tầng, với 78 phòng ở khép kín, đáp ứng được 624 chỗ ở trong KTX được trang bị hệ thống Wifi miễn phí, cây ATM, sân thể thao,... phục vụ sinh viên,</p> <p>* Nhà ăn: Nhà ăn trong khu nội trú có thể phục vụ một lúc hàng ngàn sinh viên đảm bảo an toàn thực phẩm, hệ thống phục vụ có khả năng phục vụ tối đa sinh viên.</p> <p>* Hệ thống công nghệ thông tin: Khu làm việc, giảng đường, khu ký túc xá đều được lắp đặt và phủ sóng mạng Internet</p> <p>* Phòng máy thực hành tiếng: Khoa có 05 phòng học đa chức năng và 02 phòng LAB hiện đại, với tổng số 230 cabin hiện đại, trong phòng đều được trang bị hệ thống máy chiếu, tivi màn hình lớn, mạng internet, máy điều hòa... đảm bảo tốt các điều kiện giảng dạy và học tập.</p> <p>* Thư viện của Khoa được trang bị đầy đủ tài liệu, sách tham khảo,... phục vụ sinh viên. Đặc biệt, sinh viên của Khoa được học tập và mượn sách, tài liệu, thiết bị máy tính,... Tại Trung tâm học liệu - Đại học Thái Nguyên, đây là một trong 3 trung tâm học liệu hiện đại nhất Việt Nam do tổ chức Đông tây hội ngộ Hoa kỳ tài trợ.</p> <p>* Khu thể thao: Hệ thống sân bãi thể thao đảm bảo tốt phục vụ học tập và vui chơi của sinh viên</p> |
| III | Đội ngũ giảng viên | 100% giảng viên có trình độ đại học và trên đại học tương ứng với các học phần của chương trình đào tạo ngành Cử nhân song ngữ Trung - Anh. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | <p>- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.</p> <p>- Tổ chức các hoạt động cộng đồng; câu lạc bộ tiếng Anh, tiếng Trung cộng đồng</p> <p>- Tổ chức hoạt động tư vấn nghề, tham quan, thực tế, thực tập tại các cơ sở thực hành trong và ngoài nhà trường.</p> |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | <p>- Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội và đất nước.</p> <p>- Có thái độ tôn trọng người học, chấp nhận các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp, xây dựng môi trường làm việc thân thiện tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp tác phong sư phạm.</p> <p>- coi trọng vị trí của môn ngoại ngữ ở trường phổ thông, thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và đổi mới phương pháp giảng dạy.</p> <p>- Có ý thức tìm tòi nghiên cứu và quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới.</p> |

VI

Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được

| |
|---|
| - Có thái độ nhiệt tình, trách nhiệm với công việc, tự tin và tôn trọng bản thân. |
| <u>Về kiến thức:</u> |
| - Nắm được kiến thức cơ bản về máy tính và mạng máy tính, sử dụng thành thạo word, excel và Powerpoint. |
| - Hiểu biết về nhà nước và pháp luật, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam, nắm được nội dung cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. |
| - Có kiến thức chung về giáo dục thể chất, hình thành được ý thức rèn luyện sức khỏe thường xuyên. |
| - Nắm được kiến thức chung về giáo dục quốc phòng-an ninh. |
| <u>Kỹ năng chuyên ngành</u> |
| * Ngoại ngữ chính: Sử dụng thành thạo các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đạt chuẩn bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc áp dụng cho Việt Nam. |
| * Ngoại ngữ phụ (<i>Đạt chuẩn bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc áp dụng cho Việt Nam</i>): Có thể hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc trong công việc, đời sống; có thể viết đoạn văn đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm, có thể mô tả, viết báo cáo có nội dung đơn giản và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích ý kiến và kế hoạch của mình. |
| - Vận dụng kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp (tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Anh) vào việc nâng cao năng lực nghe, nói, đọc, viết. |
| - Nắm và hiểu được những đặc điểm chung về đất nước học Trung Quốc hoặc đất nước học Anh-Mỹ (lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, đất nước, con người, xã hội,...). |
| - Vận dụng sáng tạo lý thuyết chung về dịch thuật vào xử lý hiệu quả các tình huống giao tiếp nói và giao tiếp bằng văn bản trong lĩnh vực chuyên môn. |
| - Sử dụng thành thạo những từ ngữ chuyên ngành cơ bản tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Anh trong một số lĩnh vực: Ngân hàng, thương mại, du lịch, truyền hình,... |
| - Nắm được các kiến thức cơ bản cần thiết về nghiệp vụ văn phòng trong nền hành chính Việt Nam, nền hành chính Trung Quốc hoặc nền hành chính Anh Mỹ để có thể xử lý công việc văn phòng chung. |
| - Tích lũy được kiến thức nền tảng về những quan điểm khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hình thành nhận thức và tư duy logic, tư duy phản biện. |
| - Hiểu được hệ thống, chức năng ngôn ngữ nói chung và các bình diện của tiếng Việt nói riêng. Phân tích được một số văn bản tiếng Việt thuộc lĩnh vực chuyên môn ở mức đơn giản. |
| - Có kiến thức chung về văn hóa Việt Nam, nhận diện được điểm tương đồng và khác biệt cơ bản giữa văn hóa Việt Nam với văn hóa của ngôn ngữ đích (tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Anh). |

| | | |
|-----|---|---|
| | | - Phân tích được điểm giống và khác nhau cơ bản trên bình diện ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp giữa tiếng Việt với hệ thống ngôn ngữ đích (tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Anh). - Nắm được kiến thức chung về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành. - Nắm được kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | Có thể làm công tác biên dịch, phiên dịch, hành chính trong các tổ chức kinh tế, chính trị, xã hội, các công ty du lịch, lữ hành, khách sạn, doanh nghiệp, tập đoàn, các sở, ban, ngành, các cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình,... có sử dụng tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Anh. |

6. Sur phạm Trung

| STT | Nội dung | Hệ chính quy |
|-----|---|---|
| | | Đại học |
| I | Điều kiện tuyển sinh | Tổ hợp môn xét tuyển: - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh - Toán, Ngữ văn, Tiếng Trung Quốc - Toán, Địa lý, Tiếng Anh - Toán, Lịch sử, Tiếng Anh (Môn chính: Ngoại ngữ) |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | * Khuôn viên sạch đẹp, hệ thống giảng đường: Khoa hiện có 25 phòng học thường với sức chứa 35 – 70 chỗ ngồi và 01 hội trường lớn với diện tích 7520m ² đáp ứng tốt các điều kiện cho sinh viên của Khoa học tập 2 ca/ 1 ngày, đặc biệt là đáp ứng tốt cho việc giảng dạy và học tập theo hệ thống tín chỉ. Phòng được trang bị quạt điện, ánh sáng đảm bảo, các phòng đều được trang bị máy chiếu treo cố định, loa trợ giảng cho giảng viên tại các phòng học lớn, loa phục vụ nghe các môn học chuyên ngành. * Ký túc xá: Khoa có 02 ký túc xá 5 tầng, với 78 phòng ở khép kín, đáp ứng được 624 chỗ ở trong KTX được trang bị hệ thống Wifi miễn phí, cây ATM, sân thể thao,... phục vụ sinh viên, * Nhà ăn: Nhà ăn trong khu nội trú có thể phục vụ một lúc hàng ngàn sinh viên đảm bảo an toàn thực phẩm, hệ thống phục vụ có khả năng phục vụ tối đa sinh viên. * Hệ thống công nghệ thông tin: Khu làm việc, giảng đường, khu ký túc xá đều được lắp đặt và phủ sóng mạng Internet * Phòng máy thực hành tiếng: Khoa có 05 phòng học đa chức năng và 02 phòng LAB hiện đại, với tổng số 230 cabin hiện đại, trong phòng đều được trang bị hệ thống máy chiếu, tivi màn hình lớn, mạng internet, máy điều hòa... đảm bảo tốt các điều kiện giảng dạy và học tập. |

| | | |
|---|---|---|
| | | <p>* Thư viện của Khoa được trang bị đầy đủ tài liệu, sách tham khảo,... phục vụ sinh viên. Đặc biệt, sinh viên của Khoa được học tập và mượn sách, tài liệu, thiết bị máy tính,... Tại Trung tâm học liệu - Đại học Thái Nguyên, đây là một trong 3 trung tâm học liệu hiện đại nhất Việt Nam do tổ chức Đông tây hội ngộ Hoa kỳ tài trợ.</p> <p>* Khu thể thao: Hệ thống sân bãi thể thao đảm bảo tốt phục vụ học tập và vui chơi của sinh viên</p> |
| III | Đội ngũ giảng viên | 100% giảng viên có trình độ đại học và trên đại học tương ứng với các học phần của chương trình đào tạo ngành Sư phạm Trung. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | - Tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. |
| | | - Tổ chức các hoạt động cộng đồng; Thành lập câu lạc bộ Hán ngữ |
| | | - Tổ chức hoạt động tư vấn nghề, tham quan, thực tế, thực tập tại các cơ sở thực hành trong và ngoài nhà trường. |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội và đất nước. |
| | | - Có thái độ tôn trọng người học, chấp nhận các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp, xây dựng môi trường làm việc thân thiện tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp tác phong sư phạm. |
| | | - Coi trọng vị trí của môn ngoại ngữ ở trường phổ thông, thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và đổi mới phương pháp giảng dạy. |
| | | - Có ý thức tìm tòi nghiên cứu và quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới. |
| | | - Có thái độ nhiệt tình, trách nhiệm với công việc, tự tin và tôn trọng bản thân. |
| | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ | <u>Về kiến thức:</u> |
| | | - Nắm được kiến thức cơ bản về máy tính và mạng máy tính, sử dụng thành thạo word, excel và Powerpoint. |
| | | - Hiểu biết về nhà nước và pháp luật, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam, nắm được nội dung cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. |
| | | - Có kiến thức chung về giáo dục thể chất, hình thành được ý thức rèn luyện sức khỏe thường xuyên. |
| | | - Nắm được kiến thức chung về giáo dục quốc phòng-an ninh. |
| | | <u>Kỹ năng chuyên ngành</u> |
| | | - Sử dụng thành thạo các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đạt chuẩn bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc áp dụng cho Việt Nam. |
| - Vận dụng kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Anh vào việc nâng cao năng lực nghe, nói, đọc, viết. | | |
| - Nắm và hiểu được những đặc điểm chung về đất nước học Trung Quốc (lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, đất nước, con người, xã hội,...) | | |

| | | |
|-----|--|--|
| VI | <p>kiến thức về phương pháp giảng dạy tiếng Trung Quốc vào việc giảng dạy bậc THCS và THPT.</p> <p>Sử dụng thành thạo từ ngữ chuyên ngành cơ bản trong một số lĩnh vực: Kỹ thuật, thương mại, du lịch, truyền hình,...</p> <p>Tích lũy được kiến thức nền tảng về những quan điểm khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hình thành nhận thức và tư duy logic, tư duy phản biện.</p> <p>Hiểu được hệ thống, chức năng ngôn ngữ nói chung và các bình diện của tiếng Việt nói riêng. Phân tích được một số văn bản tiếng Việt ở mức đơn giản.</p> <p>Có kiến thức chung về văn hóa Việt Nam, nhận diện được điểm tương đồng và khác biệt cơ bản với văn hóa của ngôn ngữ đích</p> <p>Vận dụng được kiến thức về tâm lý học sư phạm, phương pháp giáo dục và quản lý vào công tác giảng dạy, quản lý và giáo dục học sinh.</p> <p>Thực hiện được những hoạt động chung về công tác Đoàn, Đội.</p> <p>Nắm được kiến thức chung về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành.</p> <p>Nắm được kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học.</p> | |
| VII | <p>Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ</p> | <p>Giảng dạy tiếng Trung Quốc ở trường Trung học Phổ thông, Trung học Cơ sở, Tiểu học Việt Nam hoặc các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, Trung cấp nghề.</p> <p>Có thể làm việc tại các tổ chức kinh tế, xã hội có liên quan đến giáo dục hoặc các cơ quan báo chí, đài phát thanh và truyền hình, các công ty du lịch, khách sạn,...có sử dụng tiếng Trung Quốc.</p> |

7. Ngành Sư phạm SN Trung - Anh

| STT | Nội dung | Hệ chính quy Đại học |
|-----|----------------------|---|
| I | Điều kiện tuyển sinh | <p>Tổ hợp môn xét tuyển:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh - Toán, Ngữ văn, Tiếng Trung Quốc - Toán, Địa lý, Tiếng Anh - Toán, Lịch sử, Tiếng Anh <p>(Môn chính: Ngoại ngữ)</p> |

| | | |
|-----|---|---|
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | <p>* Khuôn viên sạch đẹp, hệ thống giảng đường: Khoa hiện có 25 phòng học thường với sức chứa 35 – 70 chỗ ngồi và 01 hội trường lớn với diện tích 7520m² đáp ứng tốt các điều kiện cho sinh viên của Khoa học tập 2 ca/ 1 ngày, đặc biệt là đáp ứng tốt cho việc giảng dạy và học tập theo hệ thống tín chỉ. Phòng được trang bị quạt điện, ánh sáng đảm bảo, các phòng đều được trang bị máy chiếu treo cố định, loa trợ giảng cho giảng viên tại các phòng học lớn, loa phục vụ nghe các môn học chuyên ngành.</p> <p>* Ký túc xá: Khoa có 02 ký túc xá 5 tầng, với 78 phòng ở khép kín, đáp ứng được 624 chỗ ở trong KTX được trang bị hệ thống Wifi miễn phí, cây ATM, sân thể thao,... phục vụ sinh viên,</p> <p>* Nhà ăn: Nhà ăn trong khu nội trú có thể phục vụ một lúc hàng ngàn sinh viên đảm bảo an toàn thực phẩm, hệ thống phục vụ có khả năng phục vụ tối đa sinh viên.</p> <p>* Hệ thống công nghệ thông tin: Khu làm việc, giảng đường, khu ký túc xá đều được lắp đặt và phủ sóng mạng Internet</p> <p>* Phòng máy thực hành tiếng: Khoa có 05 phòng học đa chức năng và 02 phòng LAB hiện đại, với tổng số 230 cabin hiện đại, trong phòng đều được trang bị hệ thống máy chiếu, tivi màn hình lớn, mạng internet, máy điều hòa... đảm bảo tốt các điều kiện giảng dạy và học tập.</p> <p>* Thư viện của Khoa được trang bị đầy đủ tài liệu, sách tham khảo,... phục vụ sinh viên. Đặc biệt, sinh viên của Khoa được học tập và mượn sách, tài liệu, thiết bị máy tính,... Tại Trung tâm học liệu - Đại học Thái Nguyên, đây là một trong 3 trung tâm học liệu hiện đại nhất Việt Nam do tổ chức Đông tây hội ngộ Hoa kỳ tài trợ.</p> <p>* Khu thể thao: Hệ thống sân bãi thể thao đảm bảo tốt phục vụ học tập và vui chơi của sinh viên</p> |
| III | Đội ngũ giảng viên | 100% giảng viên có trình độ đại học và trên đại học tương ứng với các học phần của chương trình đào tạo ngành Sư phạm song ngữ Trung - Anh. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | <p>- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.</p> <p>- Tổ chức các hoạt động cộng đồng; câu lạc bộ tiếng Anh, tiếng Trung cộng đồng</p> <p>- Tổ chức hoạt động tư vấn nghề, tham quan, thực tế, thực tập tại các cơ sở thực hành trong và ngoài nhà trường.</p> |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | <p>- Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội và đất nước.</p> <p>- Có thái độ tôn trọng người học, chấp nhận các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp, xây dựng môi trường làm việc thân thiện tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp tác phong sư phạm.</p> <p>- Coi trọng vị trí của môn ngoại ngữ ở trường phổ thông, thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và đổi mới phương pháp giảng dạy.</p> <p>- Có ý thức tìm tòi nghiên cứu và quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới.</p> |

VI

Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được

| |
|---|
| - Có thái độ nhiệt tình, trách nhiệm với công việc, tự tin và tôn trọng bản thân. |
| <u>Về kiến thức:</u> |
| - Nắm được kiến thức cơ bản về máy tính và mạng máy tính, sử dụng thành thạo word, excel và Powerpoint. |
| - Hiểu biết về nhà nước và pháp luật, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam, nắm được nội dung cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. |
| - Có kiến thức chung về giáo dục thể chất, hình thành được ý thức rèn luyện sức khỏe thường xuyên. |
| - Nắm được kiến thức chung về giáo dục quốc phòng-an ninh. |
| <u>Kỹ năng chuyên ngành</u> |
| * Ngoại ngữ chính: Sử dụng thành thạo các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đạt chuẩn bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc áp dụng cho Việt Nam. |
| * Ngoại ngữ phụ (<i>Đạt chuẩn bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc áp dụng cho Việt Nam</i>): Có thể hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc trong công việc, đời sống; có thể viết đoạn văn đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm, có thể mô tả, viết báo cáo có nội dung đơn giản và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích ý kiến và kế hoạch của mình. |
| - Vận dụng kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp (tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Anh) vào việc nâng cao năng lực nghe, nói, đọc, viết. |
| - Nắm và hiểu được những đặc điểm chung về đất nước học Trung Quốc hoặc đất nước học Anh-Mỹ (lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, đất nước, con người, xã hội,...). |
| - Vận dụng sáng tạo lý thuyết chung về dịch thuật vào xử lý hiệu quả các tình huống giao tiếp nói và giao tiếp bằng văn bản trong lĩnh vực chuyên môn. |
| - Nắm được các kiến thức cơ bản cần thiết về nghiệp vụ văn phòng trong nền hành chính Việt Nam, nền hành chính Trung Quốc hoặc nền hành chính Anh Mỹ để có thể xử lý công việc văn phòng chung. |
| - Sử dụng thành thạo những từ ngữ chuyên ngành cơ bản tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Anh trong một số lĩnh vực: Ngân hàng, thương mại, du lịch, truyền hình,... |
| - Tích lũy được kiến thức nền tảng về những quan điểm khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hình thành nhận thức và tư duy logic, tư duy phản biện. |
| - Hiểu được hệ thống, chức năng ngôn ngữ nói chung và các bình diện của tiếng Việt nói riêng. Phân tích được một số văn bản tiếng Việt thuộc lĩnh vực chuyên môn ở mức đơn giản. |
| - Có kiến thức chung về văn hóa Việt Nam, nhận diện được điểm tương đồng và khác biệt cơ bản giữa văn hóa Việt Nam với văn hóa của ngôn ngữ đích (tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Anh). |

| | | |
|-----|---|--|
| | | - Nắm được kiến thức chung về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành. - Nắm được kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | - Giảng dạy tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Anh ở các trường THPT, THCS, Tiểu học Việt Nam hoặc các trường Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, Trung cấp nghề. - Có thể làm việc tại các tổ chức kinh tế, xã hội có liên quan đến giáo dục hoặc các cơ quan báo chí, đài phát thanh và truyền hình, các công ty du lịch, khách sạn,... có sử dụng tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Anh. |

8. Ngành Sư phạm song ngữ Nga - Anh

| STT | Nội dung | Hệ chính quy Đại học |
|-----|---|--|
| I | Điều kiện tuyển sinh | Tổ hợp môn xét tuyển: - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh - Toán, Ngữ văn, Tiếng Nga - Toán, Địa lý, Tiếng Anh - Toán, Lịch sử, Tiếng Anh (Môn chính: Ngoại ngữ) |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | * Khuôn viên sạch đẹp, hệ thống giảng đường: Khoa hiện có 25 phòng học thường với sức chứa 35 – 70 chỗ ngồi và 01 hội trường lớn với diện tích 7520m ² đáp ứng tốt các điều kiện cho sinh viên của Khoa học tập 2 ca/ 1 ngày, đặc biệt là đáp ứng tốt cho việc giảng dạy và học tập theo hệ thống tín chỉ. Phòng được trang bị quạt điện, ánh sáng đảm bảo, các phòng đều được trang bị máy chiếu treo cố định, loa trợ giảng cho giảng viên tại các phòng học lớn, loa phục vụ nghe các môn học chuyên ngành. * Ký túc xá: Khoa có 02 ký túc xá 5 tầng, với 78 phòng ở khép kín, đáp ứng được 624 chỗ ở trong KTX được trang bị hệ thống Wifi miễn phí, cây ATM, sân thể thao,... phục vụ sinh viên, * Nhà ăn: Nhà ăn trong khu nội trú có thể phục vụ một lúc hàng ngàn sinh viên đảm bảo an toàn thực phẩm, hệ thống phục vụ có khả năng phục vụ tối đa sinh viên. * Hệ thống công nghệ thông tin: Khu làm việc, giảng đường, khu ký túc xá đều được lắp đặt và phủ sóng mạng Internet * Phòng máy thực hành tiếng: Khoa có 05 phòng học đa chức năng và 02 phòng LAB hiện đại, với tổng số 230 cabin hiện đại, trong phòng đều được trang bị hệ thống máy chiếu, tivi màn hình lớn, mạng internet, máy điều hòa... đảm bảo tốt các điều kiện giảng dạy và học tập. * Thư viện của Khoa được trang bị đầy đủ tài liệu, sách tham khảo,... phục vụ sinh viên. Đặc biệt, sinh viên của Khoa được học tập và mượn sách, tài liệu, thiết bị máy tính,... Tại Trung tâm học liệu - Đại học Thái Nguyên, đây là một trong 3 trung tâm học liệu hiện đại nhất Việt Nam do tổ chức Đông tây hội ngộ Hoa kỳ tài trợ. |

| | | |
|-----|---|--|
| | | *. Khu thể thao: Hệ thống sân bãi thể thao đảm bảo tốt phục vụ học tập và vui chơi của sinh viên |
| III | Đội ngũ giảng viên | 100% giảng viên có trình độ đại học và trên đại học tương ứng với các học phần của chương trình đào tạo ngành Sư phạm song ngữ Nga - Anh |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | - Tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. |
| | | - Tổ chức các hoạt động cộng đồng; câu lạc bộ tiếng Anh, Thi Olympic tiếng Nga |
| | | - Tổ chức hoạt động tư vấn nghề, tham quan, thực tế, thực tập tại các cơ sở thực hành trong và ngoài nhà trường. |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội và đất nước. |
| | | - Có thái độ tôn trọng người học, chấp nhận các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp, xây dựng môi trường làm việc thân thiện tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp tác phong sư phạm. |
| | | - coi trọng vị trí của môn ngoại ngữ ở trường phổ thông, thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và đổi mới phương pháp giảng dạy. |
| | | - Có ý thức tìm tòi nghiên cứu và quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới. |
| | | - Có thái độ nhiệt tình, trách nhiệm với công việc, tự tin và tôn trọng bản thân. |
| | | <p><u>Về kiến thức:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được kiến thức cơ bản về máy tính và mạng máy tính, sử dụng thành thạo word, excel và Powerpoint. - Hiểu biết về nhà nước và pháp luật, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam, nắm được nội dung cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. - Có kiến thức chung về giáo dục thể chất, hình thành được ý thức rèn luyện sức khỏe thường xuyên. - Nắm được kiến thức chung về giáo dục quốc phòng-an ninh. <p><u>Kỹ năng chuyên ngành</u></p> <p>* Ngoại ngữ chính: Sử dụng thành thạo các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đạt chuẩn bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc áp dụng cho Việt Nam.</p> <p>* Ngoại ngữ phụ (Đạt chuẩn bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc áp dụng cho Việt Nam): Có thể hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc trong công việc, đời sống; có thể viết đoạn văn đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm, có thể mô tả, viết báo cáo có nội dung đơn giản và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích ý kiến và kế hoạch của mình.</p> |

| | | |
|-----|--|--|
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp (tiếng Nga hoặc tiếng Anh) vào việc nâng cao năng lực nghe, nói, đọc, viết. - Nắm và hiểu được những đặc điểm chung về đất nước học Nga hoặc đất nước học Anh-Mỹ (lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, đất nước, con người, xã hội,...). - Vận dụng sáng tạo lý thuyết chung về dịch thuật vào xử lý hiệu quả các tình huống giao tiếp nói và giao tiếp bằng văn bản trong lĩnh vực chuyên môn. - Nắm được các kiến thức cơ bản cần thiết về nghiệp vụ văn phòng trong nền hành chính Việt Nam, nền hành chính Nga hoặc nền hành chính Anh Mỹ để có thể xử lý công việc văn phòng chung. - Sử dụng thành thạo những từ ngữ chuyên ngành cơ bản tiếng Nga hoặc tiếng Anh trong một số lĩnh vực: Ngân hàng, thương mại, du lịch, truyền hình,... - Tích lũy được kiến thức nền tảng về những quan điểm khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hình thành nhận thức và tư duy logic, tư duy phản biện. - Hiểu được hệ thống, chức năng ngôn ngữ nói chung và các bình diện của tiếng Việt nói riêng. Phân tích được một số văn bản tiếng Việt thuộc lĩnh vực chuyên môn ở mức đơn giản. - Có kiến thức chung về văn hóa Việt Nam, nhận diện được điểm tương đồng và khác biệt cơ bản giữa văn hóa Việt Nam với văn hóa của ngôn ngữ đích (tiếng Nga hoặc tiếng Anh). - Nắm được kiến thức chung về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành. - Nắm được kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | <ul style="list-style-type: none"> - Giảng dạy tiếng Anh hoặc tiếng Nga ở các trường Trung học Phổ thông, Trung học Cơ sở, Tiểu học Việt Nam hoặc các trường cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, Trung cấp nghề. - Có thể làm việc trong các tổ chức kinh tế, chính trị, xã hội có liên quan đến giáo dục hoặc các cơ quan báo chí, đài phát thanh và truyền hình, các công ty du lịch, khách sạn,... có sử dụng tiếng Anh hoặc tiếng Nga. |

9. Ngành Cử nhân song ngữ Pháp - Anh

| | | |
|------------|-----------------|---------------------|
| STT | Nội dung | Hệ chính quy |
| | | Đại học |

| | | |
|-----|---|---|
| I | Điều kiện tuyển sinh | <p>Tổ hợp môn xét tuyển:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh - Toán, Ngữ văn, Tiếng Pháp - Toán, Địa lý, Tiếng Anh - Toán, Lịch sử, Tiếng Anh <p>(Môn chính: Ngoại ngữ)</p> |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | <p>* Khuôn viên sạch đẹp, hệ thống giảng đường: Khoa hiện có 25 phòng học thường với sức chứa 35 – 70 chỗ ngồi và 01 hội trường lớn với diện tích 7520m² đáp ứng tốt các điều kiện cho sinh viên của Khoa học tập 2 ca/ 1 ngày, đặc biệt là đáp ứng tốt cho việc giảng dạy và học tập theo hệ thống tín chỉ. Phòng được trang bị quạt điện, ánh sáng đảm bảo, các phòng đều được trang bị máy chiếu treo cố định, loa trợ giảng cho giảng viên tại các phòng học lớn, loa phục vụ nghe các môn học chuyên ngành.</p> <p>* Ký túc xá: Khoa có 02 ký túc xá 5 tầng, với 78 phòng ở khép kín, đáp ứng được 624 chỗ ở trong KTX được trang bị hệ thống Wifi miễn phí, cây ATM, sân thể thao,... phục vụ sinh viên,</p> <p>* Nhà ăn: Nhà ăn trong khu nội trú có thể phục vụ một lúc hàng ngàn sinh viên đảm bảo an toàn thực phẩm, hệ thống phục vụ có khả năng phục vụ tối đa sinh viên.</p> <p>* Hệ thống công nghệ thông tin: Khu làm việc, giảng đường, khu ký túc xá đều được lắp đặt và phủ sóng mạng Internet</p> <p>* Phòng máy thực hành tiếng: Khoa có 05 phòng học đa chức năng và 02 phòng LAB hiện đại, với tổng số 230 cabin hiện đại, trong phòng đều được trang bị hệ thống máy chiếu, tivi màn hình lớn, mạng internet, máy điều hòa... đảm bảo tốt các điều kiện giảng dạy và học tập.</p> <p>* Thư viện của Khoa được trang bị đầy đủ tài liệu, sách tham khảo,... phục vụ sinh viên. Đặc biệt, sinh viên của Khoa được học tập và mượn sách, tài liệu, thiết bị máy tính,... Tại Trung tâm học liệu - Đại học Thái Nguyên, đây là một trong 3 trung tâm học liệu hiện đại nhất Việt Nam do tổ chức Đông tây hội ngộ Hoa kỳ tài trợ.</p> <p>* Khu thể thao: Hệ thống sân bãi thể thao đảm bảo tốt phục vụ học tập và vui chơi của sinh viên</p> |
| III | Đội ngũ giảng viên | 100% giảng viên có trình độ đại học và trên đại học tương ứng với các học phần của chương trình đào tạo ngành Cử nhân song ngữ Pháp - Anh. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. - Tổ chức các hoạt động cộng đồng; câu lạc bộ tiếng Anh, tiếng Pháp, Trại hè Pháp ngữ - Tổ chức hoạt động tư vấn nghề, tham quan, thực tế, thực tập tại các cơ sở thực hành trong và ngoài nhà trường. |
| | | - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội và đất nước. |

| | | |
|----|--|---|
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | <ul style="list-style-type: none"> - Có thái độ tôn trọng người học, chấp nhận các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp, xây dựng môi trường làm việc thân thiện tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp tác phong sư phạm. - Coi trọng vị trí của môn ngoại ngữ ở trường phổ thông, thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và đổi mới phương pháp giảng dạy. - Có ý thức tìm tòi nghiên cứu và quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới. - Có thái độ nhiệt tình, trách nhiệm với công việc, tự tin và tôn trọng bản thân. |
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | <p><u>Về kiến thức:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được kiến thức cơ bản về máy tính và mạng máy tính, sử dụng thành thạo word, excel và Powerpoint. - Hiểu biết về nhà nước và pháp luật, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam, nắm được nội dung cơ bản của một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. - Có kiến thức chung về giáo dục thể chất, hình thành được ý thức rèn luyện sức khỏe thường xuyên. - Nắm được kiến thức chung về giáo dục quốc phòng-an ninh. <p><u>Kỹ năng chuyên ngành</u></p> <ul style="list-style-type: none"> * Ngoại ngữ chính: Sử dụng thành thạo các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đạt chuẩn bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc áp dụng cho Việt Nam. * Ngoại ngữ phụ (<i>Đạt chuẩn bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc áp dụng cho Việt Nam</i>): Có thể hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc trong công việc, đời sống; có thể viết đoạn văn đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm, có thể mô tả, viết báo cáo có nội dung đơn giản và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích ý kiến và kế hoạch của mình. - Vận dụng kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp (tiếng Pháp hoặc tiếng Anh) vào việc nâng cao năng lực nghe, nói, đọc, viết. - Nắm và hiểu được những đặc điểm chung về đất nước học Pháp hoặc đất nước học Anh-Mỹ (lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, đất nước, con người, xã hội,...). - Vận dụng sáng tạo lý thuyết chung về dịch thuật vào xử lý hiệu quả các tình huống giao tiếp nói và giao tiếp bằng văn bản trong lĩnh vực chuyên môn. - Nắm được các kiến thức cơ bản cần thiết về nghiệp vụ văn phòng trong nền hành chính Việt Nam, nền hành chính Pháp hoặc nền hành chính Anh Mỹ để có thể xử lý công việc văn phòng chung. - Sử dụng thành thạo những từ ngữ chuyên ngành cơ bản tiếng Pháp hoặc tiếng Anh trong một số lĩnh vực: Ngân hàng, thương mại, du lịch, truyền hình,... |

| | | |
|-----|---|---|
| | | <p>- Tích lũy được kiến thức nền tảng về những quan điểm khoa học, cách mạng, nhân văn của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hình thành nhận thức và tư duy logic, tư duy phản biện.</p> <p>- Hiểu được hệ thống, chức năng ngôn ngữ nói chung và các bình diện của tiếng Việt nói riêng. Phân tích được một số văn bản tiếng Việt thuộc lĩnh vực chuyên môn ở mức đơn giản.</p> <p>- Có kiến thức chung về văn hóa Việt Nam, nhận diện được điểm tương đồng và khác biệt cơ bản giữa văn hóa Việt Nam với văn hóa của ngôn ngữ đích (tiếng Pháp hoặc tiếng Anh).</p> <p>- Nắm được kiến thức chung về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành.</p> <p>- Nắm được kiến thức cơ bản về phương pháp luận nghiên cứu khoa học.</p> |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | ty du lịch, lữ hành, khách sạn, doanh nghiệp, tập đoàn, các sở, ban, ngành, các cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình,... có sử dụng tiếng Anh hoặc tiếng Pháp. |

10. Ngành Cao đẳng sư phạm Anh

| STT | Nội dung | Hệ chính quy Cao đẳng |
|-----|---|---|
| I | Điều kiện tuyển sinh | <p>Tổ hợp môn xét tuyển:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh - Toán, Ngữ văn, Tiếng Trung Quốc - Toán, Địa lý, Tiếng Anh - Toán, Lịch sử, Tiếng Anh <p>(Môn chính: Ngoại ngữ)</p> |
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | <p>* Khuôn viên sạch đẹp, hệ thống giảng đường: Khoa hiện có 25 phòng học thường với sức chứa 35 – 70 chỗ ngồi và 01 hội trường lớn với diện tích 7520m² đáp ứng tốt các điều kiện cho sinh viên của Khoa học tập 2 ca/ 1 ngày, đặc biệt là đáp ứng tốt cho việc giảng dạy và học tập theo hệ thống tín chỉ. Phòng được trang bị quạt điện, ánh sáng đảm bảo, các phòng đều được trang bị máy chiếu treo cố định, loa trợ giảng cho giảng viên tại các phòng học lớn, loa phục vụ nghe các môn học chuyên ngành.</p> <p>* Ký túc xá: Khoa có 02 ký túc xá 5 tầng, với 78 phòng ở khép kín, đáp ứng được 624 chỗ ở trong KTX được trang bị hệ thống Wifi miễn phí, cây ATM, sân thể thao,... phục vụ sinh viên,</p> <p>* Nhà ăn: Nhà ăn trong khu nội trú có thể phục vụ một lúc hàng ngàn sinh viên đảm bảo an toàn thực phẩm, hệ thống phục vụ có khả năng phục vụ tối đa sinh viên.</p> <p>* Hệ thống công nghệ thông tin: Khu làm việc, giảng đường, khu ký túc xá đều được lắp đặt và phủ sóng mạng Internet</p> |

| | | |
|-----|---|---|
| | | <p>* Phòng máy thực hành tiếng: Khoa có 05 phòng học đa chức năng và 02 phòng LAB hiện đại, với tổng số 230 cabin hiện đại, trong phòng đều được trang bị hệ thống máy chiếu, tivi màn hình lớn, mạng internet, máy điều hòa... đảm bảo tốt các điều kiện giảng dạy và học tập.</p> <p>* Thư viện của Khoa được trang bị đầy đủ tài liệu, sách tham khảo,... phục vụ sinh viên. Đặc biệt, sinh viên của Khoa được học tập và mượn sách, tài liệu, thiết bị máy tính,... Tại Trung tâm học liệu - Đại học Thái Nguyên, đây là một trong 3 trung tâm học liệu hiện đại nhất Việt Nam do tổ chức Đông tây hội ngộ Hoa kỳ tài trợ.</p> <p>* Khu thể thao: Hệ thống sân bãi thể thao đảm bảo tốt phục vụ học tập và vui chơi của sinh viên</p> |
| III | Đội ngũ giảng viên | 100% giảng viên có trình độ đại học và trên đại học tương ứng với các học phần của chương trình đào tạo ngành Cao đẳng sư phạm Anh. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | - Tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. |
| | | - Tổ chức các hoạt động cộng đồng; câu lạc bộ tiếng Anh cộng đồng |
| | | - Tổ chức hoạt động tư vấn nghề, tham quan, thực tế, thực tập tại các cơ sở thực hành trong và ngoài nhà trường. |
| V | Yêu cầu về thái độ học tập của người học | - Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội và đất nước. |
| | | - Có thái độ tôn trọng người học, chấp nhận các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp, xây dựng môi trường làm việc thân thiện tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp tác phong sư phạm. |
| | | - Coi trọng vị trí của môn ngoại ngữ ở trường phổ thông, thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và đổi mới phương pháp giảng dạy. |
| | | - Có ý thức tìm tòi nghiên cứu và quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới. |
| | | - Có thái độ nhiệt tình, trách nhiệm với công việc, tự tin và tôn trọng bản thân. |
| | | <u>Về kiến thức</u> |
| | | - Có kiến thức về phương pháp giảng dạy ngoại ngữ, phát triển chương trình, kiến thức về quản lý lớp học và tổ chức các hoạt động ngoại khóa. |
| | | - Có kiến thức về kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, nắm vững cơ sở lý luận về kiểm tra đánh giá đối với hoạt động giáo dục và dạy học ở bậc tiểu học và THCS. |
| | | - Nắm vững kiến thức cơ bản về hệ thống ngôn ngữ đang giảng dạy, các lý thuyết về ngôn ngữ, ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng và kiến thức về các kỹ năng thực hành tiếng. |
| | | - Có kiến thức về nền tảng văn hoá, lịch sử, đất nước của ngôn ngữ đích. |
| | | <u>Kỹ năng chuyên ngành</u> |

| | | |
|-----|--|--|
| VI | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được | <p>* Ngoại ngữ chuyên ngành (bậc 4)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể hiểu ý chính của một văn bản phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, kể cả những trao đổi kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn của bản thân. - Có thể giao tiếp ở mức độ trôi chảy, tự nhiên với người bản ngữ. - Có thể viết được các văn bản rõ ràng, chi tiết với nhiều chủ đề khác nhau và có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, nêu ra được những ưu điểm, nhược điểm của các phương án lựa chọn khác nhau. <p>* Ngoại ngữ hai (bậc 2)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể hiểu được các câu và cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản (như các thông tin về gia đình, bản thân, đi mua hàng, hỏi đường, việc làm). - Có thể trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hằng ngày. - Có thể mô tả đơn giản về bản thân, môi trường xung quanh và những vấn đề thuộc nhu cầu thiết yếu. |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | <ul style="list-style-type: none"> - Có thể giảng dạy ở các bậc tiểu học và trung học cơ sở và làm các công việc nghiên cứu liên quan đến ngôn ngữ đích. - Làm việc trong các cơ quan và đoàn thể xã hội khác liên quan đến giáo dục hoặc sử dụng ngôn ngữ đích. |

11. Ngành Cao đẳng sư phạm song ngữ Trung - Anh

| STT | Nội dung | Hệ chính quy Cao đẳng |
|-----|----------------------|---|
| I | Điều kiện tuyển sinh | Tổ hợp môn xét tuyển: - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh - Toán, Ngữ văn, Tiếng Trung Quốc - Toán, Địa lý, Tiếng Anh - Toán, Lịch sử, Tiếng Anh (Môn chính: Ngoại ngữ) |

| | | |
|-----|---|---|
| II | Điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện ...) | <p>* Khuôn viên sạch đẹp, hệ thống giảng đường: Khoa hiện có 25 phòng học thường với sức chứa 35 – 70 chỗ ngồi và 01 hội trường lớn với diện tích 7520m² đáp ứng tốt các điều kiện cho sinh viên của Khoa học tập 2 ca/ 1 ngày, đặc biệt là đáp ứng tốt cho việc giảng dạy và học tập theo hệ thống tín chỉ. Phòng được trang bị quạt điện, ánh sáng đảm bảo, các phòng đều được trang bị máy chiếu treo cố định, loa trợ giảng cho giảng viên tại các phòng học lớn, loa phục vụ nghe các môn học chuyên ngành.</p> <p>* Ký túc xá: Khoa có 02 ký túc xá 5 tầng, với 78 phòng ở khép kín, đáp ứng được 624 chỗ ở trong KTX được trang bị hệ thống Wifi miễn phí, cây ATM, sân thể thao,... phục vụ sinh viên,</p> <p>* Nhà ăn: Nhà ăn trong khu nội trú có thể phục vụ một lúc hàng ngàn sinh viên đảm bảo an toàn thực phẩm, hệ thống phục vụ có khả năng phục vụ tối đa sinh viên.</p> <p>* Hệ thống công nghệ thông tin: Khu làm việc, giảng đường, khu ký túc xá đều được lắp đặt và phủ sóng mạng Internet</p> <p>* Phòng máy thực hành tiếng: Khoa có 05 phòng học đa chức năng và 02 phòng LAB hiện đại, với tổng số 230 cabin hiện đại, trong phòng đều được trang bị hệ thống máy chiếu, tivi màn hình lớn, mạng internet, máy điều hòa... đảm bảo tốt các điều kiện giảng dạy và học tập.</p> <p>* Thư viện của Khoa được trang bị đầy đủ tài liệu, sách tham khảo,... phục vụ sinh viên. Đặc biệt, sinh viên của Khoa được học tập và mượn sách, tài liệu, thiết bị máy tính,... Tại Trung tâm học liệu - Đại học Thái Nguyên, đây là một trong 3 trung tâm học liệu hiện đại nhất Việt Nam do tổ chức Đông tây hội ngộ Hoa kỳ tài trợ.</p> <p>* Khu thể thao: Hệ thống sân bãi thể thao đảm bảo tốt phục vụ học tập và vui chơi của sinh viên</p> |
| III | Đội ngũ giảng viên | 100% giảng viên có trình độ đại học và trên đại học tương ứng với các học phần của chương trình đào tạo ngành Cao đẳng sư phạm song ngữ Trung - Anh. |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học | <p>- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.</p> <p>- Tổ chức các hoạt động cộng đồng; câu lạc bộ tiếng Anh, Nhịp cầu Hán ngữ</p> <p>- Tổ chức hoạt động tư vấn nghề, tham quan, thực tế, thực tập tại các cơ sở thực hành trong và ngoài nhà trường.</p> |
| V | Ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội và đất nước. | <p>Có ý thức trách nhiệm công dân đối với các vấn đề của xã hội và đất nước.</p> <p>- Có thái độ tôn trọng người học, chấp nhận các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp, xây dựng môi trường làm việc thân thiện tích cực, có ý thức tự tôn nghề nghiệp tác phong sư phạm.</p> |

V

Yêu cầu về thái độ học tập của người học

-Coi trọng vị trí của môn ngoại ngữ ở trường phổ thông, thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn và đổi mới phương pháp giảng dạy.

-Có ý thức tìm tòi nghiên cứu và quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới.

Có thái độ nhiệt tình, trách nhiệm với công việc, tự tin và tôn trọng bản thân.

VI

Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được

Về kiến thức:

- Nắm vững hệ thống ngôn ngữ tiếng Trung Quốc và tiếng Anh (ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp), phương pháp đối chiếu hệ thống giữa 03 ngôn ngữ liên quan (tiếng Anh - tiếng Trung Quốc - tiếng Việt), lý thuyết ngôn ngữ cơ bản;

- Có kiến thức cơ bản về khía cạnh văn hóa - xã hội của tiếng Anh và tiếng Trung Quốc; nắm được các nguyên tắc giao tiếp cơ bản và giao tiếp liên văn hóa;

- Nắm được các phương pháp giảng dạy ngoại ngữ cập nhật;

- Có kiến thức cơ bản về kiểm tra – đánh giá người học, về phát triển tài liệu học tập, về tổ chức hoạt động dạy-học;

- Nắm được một số kiến thức cơ bản về phát triển và về giáo dục, nắm được nhu cầu và yêu cầu của thị trường;

- Có kiến thức về thiết kế hoạt động trong giờ lên lớp và hoạt động ngoại khóa.

Kỹ năng chuyên ngành

*** Ngoại ngữ chính (bậc 4)**

- Có thể hiểu ý chính của một văn bản phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, kể cả những trao đổi kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn của bản thân.

- Có thể giao tiếp ở mức độ trôi chảy, tự nhiên với người bản ngữ.

- Có thể viết được các văn bản rõ ràng, chi tiết với nhiều chủ đề khác nhau và có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, nêu ra được những ưu điểm, nhược điểm của các phương án lựa chọn khác nhau.

*** Ngoại ngữ phụ (bậc 2)**

- Có thể hiểu được các câu và cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản (như các thông tin về gia đình, bản thân, đi mua hàng, hỏi đường, việc làm).

- Có thể trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hằng ngày.

- Có thể mô tả đơn giản về bản thân, môi trường xung quanh và những vấn đề thuộc nhu cầu thiết yếu.

- Có khả năng nghe, nói, đọc, viết thành thạo ngôn ngữ đích thứ nhất trong phạm vi giao tiếp thông thường, đạt chuẩn B2 đối với tiếng Anh và tiếng Trung.

| | | |
|-----|---|---|
| | | - Vận dụng linh hoạt tiếng Trung Quốc và tiếng Anh trong hoạt động giao tiếp tuân thủ các chuẩn mực văn hóa – xã hội của các ngôn ngữ đích; |
| | | - Có thể tổ chức giảng dạy 1 chương trình cụ thể ở bậc tiểu học và trung học cơ sở; |
| VII | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ | - Có thể giảng dạy ở các bậc tiểu học và trung học cơ sở và làm các công việc nghiên cứu liên quan đến ngôn ngữ đích. |
| | | - Làm việc trong các cơ quan và đoàn thể xã hội khác liên quan đến giáo dục hoặc sử dụng ngôn ngữ đích. |

Người tổng hợp

Trưởng Khoa

Lăng Thị Khánh Hải

TS. Lê Hồng Thắng